

NGHIÊN CỨU MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ GIẢNG DẠY GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG MIỀN TÂY

Nguyễn Minh Đức, Trường Đại học Xây dựng Miền Tây
Nguyễn Song Linh, Trường Đại học Tây Đô

Tóm tắt: Giáo dục thể chất hiện đại đóng vai trò quan trọng trong giáo dục toàn diện của sinh viên. Nâng cao thể chất cho sinh viên là một nhiệm vụ không thể thiếu trong công tác giáo dục tại bất kỳ cơ sở giáo dục nào trong nước ta. Đó chính là lý do tôi thực hiện đề tài: “Nghiên cứu một số giải pháp nâng cao hiệu quả giảng dạy giáo dục thể chất cho sinh viên Trường Đại học Xây dựng Miền Tây”.

Từ khóa: Giáo dục thể chất, Trường Đại học Xây dựng Miền Tây.

RESEARCH ON SOME SOLUTIONS TO IMPROVE THE EFFECTIVENESS OF PHYSICAL EDUCATION TEACHING FOR STUDENTS AT MIEN TAY CONSTRUCTION UNIVERSITY

Nguyen Minh Duc, Mien Tay Construction University
Nguyen Song Linh, Tay Do University

Abstract: Modern physical education is important in the comprehensive education of students. Improving students' physical fitness is an indispensable task in the educational work of any educational institution in our country. That is the main reason I carry out the topic: “Research some solutions to improve the effectiveness of physical education teaching for students at MienTay Construction University”.

Keywords: Physical education, Mien Tay Construction University.

Nhận bài: 20/02/2025

Phản biện: 16/03/2025

Duyệt đăng: 20/03/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục thể chất (GDTC) trong các trường đại học, cao đẳng (ĐH, CĐ) là một phần quan trọng trong giáo dục toàn diện cho sinh viên (SV). Tại Trường Đại học Xây dựng Miền Tây, phong trào rèn luyện thân thể trong SV cũng như hoạt động giảng dạy GDTC gặp rất nhiều khó khăn do thiếu cơ sở vật chất, dụng cụ tập luyện, đội ngũ giảng viên (GV). Là một GV trực tiếp giảng dạy môn GDTC tại trường, với mong muốn đánh giá chính xác thực trạng hoạt động GDTC từ đó tìm ra các giải pháp hữu hiệu nhất để nâng cao hiệu quả hoạt động GDTC cho SV nhà trường, chúng tôi tiến hành “Nghiên cứu một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy GDTC cho SV Trường Đại học Xây dựng Miền Tây”.

Mục tiêu nghiên cứu của đề tài bao gồm: đánh giá được thực trạng công tác GDTC tại trường và lựa chọn, ứng dụng một số biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác giảng dạy môn học GDTC tại Trường Đại học Xây dựng Miền Tây.

Đề tài được thực hiện tại Trường Đại học Xây dựng Miền Tây trong 2 năm học 2023-2024 và 2024-2025.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Mục tiêu và nhiệm vụ của công tác GDTC tại các trường ĐH, CĐ

2.1.1. Mục tiêu của công tác GDTC tại các

trường ĐH, CĐ

Mục tiêu của GDTC trong trường đại học: Nghị định 11/2015/NĐ CP ngày 31 tháng 1 năm 2015 của Chính phủ, Quy định về GDTC và hoạt động thể thao trong nhà trường đã nêu rõ vị trí, mục tiêu của GDTC và hoạt động thể thao trường học: “GDTC trong nhà trường là một nội dung giáo dục, môn học bắt buộc thuộc chương trình giáo dục của các cấp học và trình độ đào tạo, nhằm trang bị cho HS, SV các kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản, hình thành thói quen tập luyện TDTT để nâng cao sức khỏe, phát triển thể lực, tầm vóc, góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện”. GDTC là một quá trình sư phạm nhằm giáo dục thể hệ trẻ hoàn thiện về thể chất và nhân cách, nâng cao khả năng làm việc, sức đề kháng và kéo dài tuổi thọ của con người. Như vậy, vì là quá trình sư phạm nên GDTC đòi hỏi phải tuân thủ theo những nguyên tắc sư phạm. Trong đó vai trò của người học là trung tâm, người thầy có nhiệm vụ định hướng dẫn dắt, các hoạt động tổ chức tuân thủ theo nguyên tắc sư phạm.

2.1.2. Nhiệm vụ của công tác GDTC tại các trường ĐH, CĐ

Nhiệm vụ của GDTC trong trường đại học là: Giáo dục cho SV về đạo đức và nhân cách con người xã hội chủ nghĩa. Rèn luyện tinh thần tập thể, ý thức tổ chức kỷ luật, năng động và sáng tạo

trong học tập cũng như trong cuộc sống, xây dựng cuộc sống lành mạnh, sẵn sàng xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Hình thành và hoàn thiện những kỹ năng kỹ xảo vận động cơ bản của một số môn thể thao và trang bị cho SV những kiến thức chuyên môn như: Lý luận cơ bản về tập luyện và thi đấu thể thao; những tri thức cần thiết về phương pháp, phương tiện GDTC để tự tập luyện cũng như có thể tổ chức và hướng dẫn mọi người tập luyện. Góp phần duy trì và củng cố sức khỏe, phát triển cơ thể một cách hài hòa, cân đối, xây dựng thói quen lành mạnh và khắc phục những thói quen xấu trong cuộc sống. Nhằm đạt hiệu quả tốt trong quá trình học tập và đạt những chỉ tiêu thể lực quy định cho từng đối tượng trên cơ sở tiêu chuẩn rèn luyện thân thể theo lứa tuổi. Giáo dục tính thẩm mỹ cho SV và tạo điều kiện để nâng cao trình độ thể thao của mọi người.

2.2. Những yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến công tác GDTC tại các trường ĐH, CĐ

GDTC và hoạt động thể thao trong trường học có một vai trò, vị trí hết sức quan trọng trong sự nghiệp phát triển giáo dục và đào tạo, nhằm giáo dục toàn diện cho SV, góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước. Trong các trường cao đẳng, đại học tại Việt Nam hiện nay, môn GDTC là môn học bắt buộc và thường được sắp xếp để tổ chức dạy học ngay từ năm học thứ nhất. Việc triển khai công tác GDTC tại các trường được thực hiện theo quy định chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tuy nhiên, việc lựa chọn môn thể thao nào bắt buộc lại tùy thuộc vào điều kiện cơ sở vật chất cũng như nguồn nhân lực của từng trường. Vì vậy việc xác định đúng các yếu tố ảnh hưởng đến công tác GDTC trong các trường là yếu tố quan trọng để phát triển công tác GDTC. Trong đó có các yếu tố chủ quan lẫn khách quan, cụ thể như: (1) Yếu tố về trang thiết bị học tập, cơ sở vật chất; (2) Yếu tố về con người: người thầy-người học; (3) Yếu tố về sự quan tâm của Đảng và nhà nước, các chính sách về công tác GDTC, TDTT; (4) Yếu tố về việc lựa chọn chương trình giảng dạy phù hợp.

2.4. Kết quả nghiên cứu

2.4.1. Nghiên cứu xác định các yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến công tác GDTC tại Trường Đại học Xây dựng Miền Tây

Trong quá trình đánh giá thực trạng các yếu tố ảnh hưởng tới công tác GDTC cho SV Trường Đại học Xây dựng Miền Tây. Do nhận thức quá trình

GDTC chịu ảnh hưởng của rất nhiều yếu tố và để việc đánh giá thực trạng đúng trọng tâm, chính xác nhất kết quả nghiên cứu thực trạng, chúng tôi đã tiến hành xác định các yếu tố chính ảnh hưởng tới hoạt động GDTC cho SV. Nhà trường thông qua tham khảo tài liệu, quan sát sự phạm, phỏng vấn các chuyên gia và phỏng vấn trên diện rộng bằng phiếu trắc nghiệm. Kết quả đã loại bỏ được nhiều yếu tố ít liên quan và chưa chính xác và xác định được các yếu tố chính ảnh hưởng tới công tác GDTC của SV thuộc 02 nhóm yếu tố khách quan và yếu tố chủ quan. Cụ thể gồm:

- Nhóm các yếu tố khách quan ảnh hưởng tới công tác GDTC: Thực trạng cơ sở vật chất phục vụ công tác GDTC. Thực trạng đội ngũ GV GDTC. Chương trình GDTC nội khóa; Nội dung hoạt động thể thao ngoại khóa; Hình thức hoạt động thể thao ngoại khóa.

- Nhóm các yếu tố chủ quan ảnh hưởng tới công tác GDTC: nhận thức về vai trò, tác dụng của công tác GDTC; Hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo công tác GDTC; Phương pháp dạy học GDTC nội khóa; Phương tiện dạy học trong các giờ học GDTC nội khóa; Mức độ yêu thích và tính tích cực học tập môn học GDTC; Nhu cầu tập luyện thể thao ngoại khóa của SV.

2.4.2 Thực trạng các yếu tố khách quan ảnh hưởng đến công tác GDTC của Trường Đại học Xây dựng Miền Tây

Việc khảo sát thực trạng các yếu tố khách quan ảnh hưởng tới công tác GDTC cho SV Trường Đại học Xây dựng Miền Tây. Thời điểm điều tra thực trạng học kì 1 năm học 2023-2024. Kết quả khảo sát cụ thể như sau:

Thực trạng cơ sở vật chất: Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy môn học GDTC tại trường mang tính chất tương đối vì thiếu cả về số lượng và chất lượng phục vụ hoạt động GDTC nội khóa. Đây là vấn đề lớn ảnh hưởng tới hiệu quả công tác GDTC tại trường.

Thực trạng về đội ngũ GV GDTC: Tổng số GV GDTC của trường hiện tại là 3 người, đa số có trình độ sau đại học. GV có trình độ chuyên môn với các chuyên ngành như bóng đá, điền kinh, bóng chuyền, bóng rổ, quần vợt... Việc có đa dạng các chuyên ngành rất thuận lợi cho việc phát triển GDTC nội khóa và hoạt động TDTT ngoại khóa tại Trường. Theo đánh giá của các giáo viên, lực lượng GV GDTC của trường hiện đảm bảo cả về số lượng và chất lượng.

Thực trạng chương trình GDTC nội khóa:

Chúng tôi tiến hành khảo sát thực trạng chương trình môn học GDTC tại Trường Đại học Xây dựng Miền Tây, thông qua phân tích chương trình giảng dạy. Chương trình môn GDTC được xây dựng cho SV Trường Đại học Xây dựng Miền Tây về cơ bản đã đáp ứng được quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Việc tổ chức học với 60-70 SV/nhóm là tương đối đồng đều so sánh với cơ sở vật chất có sẵn tại trường. Lượng vận động cho mỗi SV là quá ít chỉ có 26 tiết thực hành/học kì, điều đó ảnh hưởng rất nhiều đến quá trình phát triển thể lực của SV.

Thực trạng nhu cầu tập luyện thể thao ngoại khóa của SV: Chúng tôi tiến hành khảo sát nhu cầu tập luyện thực tế về TDTT của SV thông qua việc phát phiếu phỏng vấn hơn 400 SV đang học tập tại trường, trong đó cụ thể 335 SV nam và 65 SV nữ. Phỏng vấn được tiến hành bằng phiếu hỏi. Kết quả cho thấy: Nhu cầu tập luyện TDTT của SV Trường Đại học Xây dựng Miền Tây nói chung không phân chia giới tính tập trung ở các môn bóng chuyền, điền kinh, bóng rổ và môn khác rất ít. Đặc biệt, khi khảo sát nhu cầu SV tham gia tập luyện thì mỗi SV thường thích tham gia tập luyện nhiều môn thể thao. Phần lớn SV cả nam và nữ (trên 75%) có nhu cầu tham gia các CLB thể thao, chứng tỏ hình thức tổ chức tập luyện này có thể phát triển trong việc tổ chức tập luyện TDTT cho SV.

2.4.3. Thực trạng các yếu tố chủ quan ảnh hưởng đến công tác GDTC của Trường Đại học Xây dựng Miền Tây

a. Về nhận thức về vai trò, tác dụng của công tác GDTC: Chúng tôi tiến hành khảo sát nhận thức về vai trò, tác dụng của công tác GDTC của cán bộ, giáo viên và SV Trường Đại học Xây dựng Miền Tây. Kết quả cho thấy: Nhận thức về vai trò và tác dụng của GDTC của các đối tượng khác nhau là khác nhau. Khi so sánh kết quả phỏng vấn nhận thức về tầm quan trọng và vai trò của GDTC của các nhóm đối tượng cán bộ quản lý, GV GDTC, GV các môn học khác và SV bằng x2 cho thấy có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê ở ngưỡng $P < 0.05$. Có thể khẳng định, đây là một ưu điểm trong việc phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động GDTC cho SV.

b. Sử dụng phương pháp dạy học GDTC nội khóa: chúng tôi tiến hành khảo sát 3 GV GDTC về thực trạng sử dụng các phương pháp dạy học GDTC nội khóa tại trường. Khảo sát được tiến hành bằng phiếu trắc nghiệm, đánh giá được tiến

hành trên 3 mức: thường xuyên sử dụng, ít sử dụng và không sử dụng. Kết quả cho thấy: Phương pháp được sử dụng nhiều nhất trong giảng dạy môn GDTC tại trường là phương pháp sử dụng lời nói và phương pháp trực quan, với 100% số GV sử dụng thường xuyên. Điều này hoàn toàn phù hợp với xu hướng chung trong dạy học hiện nay.

c. Sử dụng phương tiện dạy học trong các giờ học GDTC nội khóa: các phương tiện được sử dụng nhiều nhất trong dạy học GDTC tại trường là các phương tiện như sân bóng rổ, sân bóng chuyền, sân điền kinh và các dụng cụ tập luyện chuyên môn mà SV tự trang bị. Trong các giờ học thực hành, nhóm các phương tiện chung và các bài tập thể chất được sử dụng nhiều, trong đó nhiều nhất là các bài tập khởi động, bài tập kỹ thuật và bài tập thể lực. Các bài tập bổ trợ, bài tập trò chơi vận động và bài tập thi đấu ít được sử dụng hơn. Các phương tiện mới chỉ đáp ứng chủ yếu ở mức bình thường, nhiều phương tiện, đặc biệt là các phương tiện ở nhóm các bài tập thể chất còn chưa đáp ứng nhu cầu giảng dạy và học tập.

d. Về mức độ yêu thích và tính tích cực học tập môn học GDTC: Kết quả đánh giá của đối tượng cán bộ quản lý, GV (bao gồm cả GV GDTC và GV các môn học khác) và SV nhà trường có sự tương đồng cao (không có sự khác biệt khi so sánh bằng x2 với $P > 0.05$) và đều đánh giá SV yêu thích và rất yêu thích môn học GDTC tới hơn 50%.

2.4.4. Bàn luận về thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến công tác GDTC tại Trường Đại học Xây dựng Miền Tây.

Trong quá trình đánh giá thực trạng các yếu tố ảnh hưởng tới công tác GDTC cho SV Trường Đại học Xây dựng Miền Tây do nhận thức quá trình GDTC chịu ảnh hưởng của rất nhiều yếu tố và để việc đánh giá thực trạng không lan man, đúng trọng tâm để đánh giá chính xác nhất kết quả nghiên cứu thực trạng, chúng tôi đã tiến hành xác định các yếu tố chính ảnh hưởng tới hoạt động GDTC cho SV nhà trường thông qua tham khảo tài liệu, quan sát sự phạm, phỏng vấn các chuyên gia và phỏng vấn trên diện rộng bằng phiếu hỏi. Kết quả đã loại bỏ được nhiều yếu tố ít liên quan và chưa chính xác và xác định được các yếu tố chính ảnh hưởng tới công tác GDTC của SV thuộc 02 nhóm yếu tố khách quan và yếu tố chủ quan.

Về thực trạng hiệu quả công tác GDTC cho SV Trường Đại học Xây dựng Miền Tây: Hiệu quả là sự phù hợp giữa kết quả thực của một hoạt động so với kết quả dự kiến từ trước. Có thể hiểu:

Hiệu quả giáo dục là sự phù hợp giữa kết quả giáo dục thực tiễn so với các mục tiêu giáo dục. Các kết quả giáo dục thực tiễn thường có mối tương quan chặt chẽ với sự đầu tư cho điều kiện thực hiện (đào tạo và bồi dưỡng nhân lực, tập trung tài lực, nâng cao vật lực...) và sự tác động của các hoạt động giáo dục (hình thức tổ chức dạy học, hoạt động dạy và hoạt động học, đổi mới phương pháp dạy và phương pháp học, đổi mới đánh giá kết quả giáo dục...).

III. KẾT LUẬN

Thông qua nhiệm vụ 1 là nghiên cứu thực trạng công tác GDTC cho SV Trường Đại học

Xây dựng Miền Tây đã xác định được cụ thể các yếu tố ảnh hưởng và đánh giá thực trạng các yếu tố ảnh hưởng tới công tác GDTC cho SV. Đồng thời qua đánh giá thực trạng sử dụng các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả GDTC cho SV nhà trường. Kết quả cho thấy: Các giải pháp biện pháp được sử dụng chưa nhiều, chưa được tiến hành đồng bộ mà mới chỉ nhỏ lẻ, tác động vào các vấn đề phát sinh, chưa đi sâu nghiên cứu đánh giá thực trạng, từ đó tìm ra nguyên nhân và tác động các giải pháp, biện pháp triệt để để khắc phục các nguyên nhân dẫn tới sự việc nên hiệu quả chưa cao.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (1994), *Văn bản chỉ đạo công tác GDTC các cấp*, Hà Nội.
- [2]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), *Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học*. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2008), Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008. Quy định về việc đánh giá, xếp loại thể lực HS, SV.
- [3]. Huỳnh Trọng Khải (2001), *Nghiên cứu sự phát triển thể chất của HS nữ tiểu học (từ 7-11 tuổi) ở Thành phố Hồ Chí Minh*, Luận án tiến sĩ khoa học giáo dục, Viện khoa học TĐTT.
- [4]. Tạ Hồng Hải (2002), *Nghiên cứu nâng cao năng lực thể chất của HS trung học cơ sở*, Luận án tiến sĩ khoa học giáo dục, Viện khoa học TĐTT Hà Nội.